TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-PT
Ngày 12 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Hữu.

Ông Trần Nam Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trung An - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lâm Dạ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 17/2023/TLPT-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Thạch T, do có kháng cáo của bị cáo Thạch T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Thạch T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1980, tại huyện Đ, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi cư trú: Ấp T, xã V, huyện Đ, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch L và bà Huỳnh Thị H; có vợ và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Vào ngày 17/6/1999 bị cáo Thạch T bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 05 (Năm) năm tù về tội "Hiếp dâm", đến ngày 01/9/2002 thì chấp hành xong (do được tha tù trước thời hạn); bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 29/12/2022 cho đến nay (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Triệu Du G, là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, tham gia tố tụng để bào chữa cho bị cáo, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ: Số 197, đường Hùng Vương, Phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm:* Bị hại ông Quách Kim C, người làm chứng ông Thạch P.

- *Người phiên dịch tiếng khmer:* Bà Sơn Hồng V, công tác tại Báo Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 31/3/2022, ông Quách Kim C có kêu ông Thạch P là người mua phế liệu đến nhà của cha vợ ông C tại Ấp T, xã V, huyện Đ, tỉnh Sóc Trăng để dọn dẹp nhà và kéo những miếng tol thiết của mái nhà bị sập để bán vì nhà của cha vợ ông C hiện tại không có người ở, trong lúc kéo tol thì ông C nghe bị cáo Thạch T nhà kế bên chửi thề, nhưng không biết chửi ai, một lúc sau thì bị cáo T cầm cây xà beng chạy qua và nói "Tháo tol không coi trước sau hay gì, làm sập vách nhà tao" thì ông C nói "Tao không biết", tiếp đến bị cáo T chửi thề và nói "Tao đánh chết mẹ mày luôn" rồi cầm cây xà beng xông vào đánh ông C theo hướng từ trên xuống, thấy vậy ông C giơ tay trái lên đỡ làm cánh tay trái của ông C bị thương, lúc đó bị cáo T tiếp tục nhào tới định tiếp tục đánh ông C thì ông C giật được cây xà beng của bị cáo T, nhưng bị cáo T giật lại được và nói "Mày đi báo Công an đi, để Công an giải quyết". Sau đó, bị cáo T đi về nhà của mình để dọn dẹp, ông C thì đến Công an xã Viên An để trình báo sự việc.

Sau khi sự việc xảy ra, ông C được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng, sau đó được chuyển lên Bệnh viện Quân y 121 để điều trị, đến ngày 22/4/2022 thì xuất viện.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 251/TgT/PY ngày 31/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận về thương tích của ông C: Dấu hiệu chính qua giám định, sẹo phẫu thuật ở 1/3 trên mặt sau cẳng tay trái, kích thước 15cm x 01cm cẳng tay trái gấp - duỗi được trong khoảng 5^0 đến 145^0, gãy 1/3 trên xương trụ trái vùng khớp khủy, còn dụng cụ kết hợp xương. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03% (Ba phần trăm) và 15% (Mười lăm phần trăm). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế hiện tại là 18% (Mười tám phần trăm).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST, ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Thạch T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Thạch T 03 (Ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 12 năm 2022.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/01/2023, bị cáo T có đơn kháng cáo một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 06/01/2023 nêu trên, bị cáo xin giảm hình phạt. Lý

do: Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, giúp đỡ cơ quan chức năng nhanh chóng làm sáng tỏ nội dung vụ án; trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc khmer, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo là lao động chính trong gia đình, có mẹ già bị bệnh, các con còn nhỏ, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt và bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới để nộp cho Tòa án. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên phần quyết định về hình phạt đối với bị cáo T trong bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét thấy, Đơn kháng cáo của bị cáo Thạch T lập ngày 09/01/2023 và được Tòa án nhân dân huyện Trần Đề nhận ngày 10/01/2023 là còn trong thời hạn kháng cáo và về người kháng cáo, hình thức, nội dung đơn kháng cáo phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, kháng cáo hợp lệ, được Tòa án chấp nhận và tiến hành xét xử phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo T như sau: Vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 31/3/2022, tại Ấp T, xã V, huyện Đ, tỉnh Sóc Trăng, trong lúc dọn dẹp nhà và kéo những miếng tol thiết của mái nhà bị sập để bán thì ông C nghe bị cáo T nhà kế bên chửi thề, nhưng không biết chửi ai, một lúc sau thì bị cáo T cầm cây xà beng chạy qua và nói "Tháo tol không coi trước sau hay gì, làm sập vách nhà tao" thì ông C nói "Tao không biết", tiếp đến bị cáo T chửi thề và nói "Tao đánh chết mẹ mày luôn" rồi cầm cây xà beng xông vào đánh ông C theo hướng từ trên xuống, thấy vậy ông C giơ tay trái lên đỡ dẫn đến bị thương. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 171/TgT/PY ngày 18/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho ông C hiện tại là 18% (Mười tám phần trăm). Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung vừa nêu trên; lời thừa nhận này của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị hại; lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Mặt khác, hành vi dùng cây xà beng gây thương tích cho ông C là loại hung khí nguy hiểm; nên Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm kết luận bị cáo T phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo T về việc xin giảm hình phạt. Lý do: Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, giúp đỡ cơ quan chức năng nhanh chóng làm sáng tỏ nội dung vụ án; trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc khmer, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo là lao động chính trong gia đình, có mẹ già bị bệnh, các con còn nhỏ, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Xét thấy, khi tiến hành xét xử, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như "Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc khmer nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị hại cũng có một phần lỗi vì đã cho người tháo dở tol làm rơi qua nhà của bị cáo, làm hư hỏng tài sản của gia đình bị cáo" được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Còn việc bị cáo cho rằng bị cáo là lao động chính trong gia đình, có mẹ già bị bệnh, các con còn nhỏ, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Thấy rằng, bị cáo có vợ tên Liêu Thị Sà Ê, sinh năm 1986, còn trong độ tuổi lao động, nên bị cáo không phải là lao động chính duy nhất trong gia đình. Tuy nhiên, các lý do vừa nêu cũng không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên lý do này là không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để quyết định xử phạt bị cáo 03 (Ba) năm tù là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Mặt khác, sau khi xét xử sơ thẩm cho đến nay bị cáo vẫn chưa bồi thường cho bị hại số tiền nào và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng không cung thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới để Hội đồng xét xử xem xét.

[4] Từ những nhận định tại mục [3] nêu trên, có đủ cơ sở xác định kháng cáo của bị cáo T về việc xin giảm hình phạt là không có căn cứ, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị áp dụng Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên phần quyết định về hình phạt đối với bị cáo T trong bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo là không có căn cứ, nên không được HĐXX chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo T không được chấp nhận, nên bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm số tiền là 200.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuy nhiên, bị cáo T là người dân tộc Khmer, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. **Tuyên xử:**

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Thạch T.

2. Giữ nguyên phần quyết định về hình phạt đối với bị cáo Thạch T trong Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Án tuyên như sau:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Thạch T 03 (Ba) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 12 năm 2022.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thạch T được miễn toàn bộ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sở Tư pháp (01);
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- PHSNV Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND huyện Trần Đề (02);
- VKSND huyện Trần Đề (01);
- CQĐT Công an huyện Trần Đề (02);
- CQTHAHS Công an huyện Trần Đề (01);
- Chi cục THADS huyện Trần Đề (01);
- Bị cáo, bị hại (02).
- Lưu hs, THS (04);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Toàn